

VIII
CHƯƠNG TÁM

NGUYÊN-NHÂN PHÂN-PHÁI

296. **Vấn :** Do nguyên-nhân nào mà có sự phân-biệt hai phái Tiểu-thừa và Đại-thừa ?

Đáp : Đại đa số người tu Phật, ai ai cũng cho rằng : tại hai phái có một chủ-trương trái ngược nhau, do sự giải-thích giới-luật, sau khi đức Thế-tôn nhập-diệt.

Đối với giới-luật, Tiểu-thừa thì chủ-trương bảo-thủ, giữ nguyên-ven phép-tắc y như Phật lúc sanh-tiền. Phái này, chủ trương rằng : nếu phải chịu sự khổ-khắc, hoặc thiệt mất tánh mạng trong khi giữ giới, cũng vui lòng chịu. Trái lại, Đại-thừa chủ-trương giải-thích giới-luật một cách tự-do hơn, lấy khoan-dung độ-lượng, làm nguyên-tắc cải-cách trong khi giữ giới. Đại-thừa xét rằng, giữ khổ-hạnh theo tập-quán cổ-truyền, thì không thể nào tồn-tại với sự tấn-bộ của xã-hội được.

Thật vậy, trước mắt chúng ta thấy, biết bao nhiêu những sự chướng-ngại trong khi giữ y thủ-tục cổ-truyền, đê hoảng-hoá mỗi đạo qua các nước khác. Bởi vì, các nước trong thế-giới, nước nào lại không có thủ-tục, không có tập-quán ?

Hai chủ-trương, hai sự trái ngược, một đảng thì bảo thủ, một đảng thì tân tiến, vì vậy cho nên, ai ai cũng nhìn nhận : đó là nguyên-động-lực, phát sanh sự phân-biệt giáo-phaí, giữa Tiểu-thừa và Đại-thừa.

297. **V. Ý kiến của đa số người tu Phật, nhìn nhận sự phân chia giữa Tiểu-thừa và Đại-thừa như vậy, ông có đồng ý chăng ?**

Đ. Chúng tôi không hoàn-toàn đồng ý. Đại phạm chuyện gì cũng phải có nhân rồi mới có quả. Nghiên-cứ về Phật-học, chúng ta được thấy mỗi sự kết-quả, bất cứ sự vật nào, đều phải trải qua nhiều nguyên-nhân. Không bao giờ có độc-nhân mà thành ra quả được. Nghĩa là, nó phải có nhiều trợ-duyên phối-hợp, mới kết-thành cái quả. Ví-dụ như hạt lúa là nhân, muốn cho nó thành cơm là quả, chẳng phải đem đi nấu là xong chuyện, nó cần phải trải qua nhiều việc : nào là xay, giã, dần, sàng, lọc lựa phân-tách những tấm, cám, trấu v. v. . . rồi mới đem đi nấu. Đó là chưa kể tới nhân công, chuyên chở, buôn bán, tiền bạc. Trong lúc nấu, cũng chẳng phải bắt đại lên trên lửa, mà thành cơm được, cũng phải có nhiều món trợ-duyên khác nữa, v. v. . .

Cái kết-quả phân-phaí, giữa Tiểu-thừa và Đại-thừa cũng thế, chẳng phải chỉ có một chuyện giải-thích trái ngược về giới-luật, mà nảy sanh sự biệt-lập môn-phaí. Bởi vậy cho nên, nếu không có nhiều nguyên-nhân sâu-xa về trước, trong lúc đức Thế-tôn còn sanh-tiền, thì làm gì có cái hậu-quả phân-chia lưỡng-phaí, sau khi đức Thế-tôn nhập-diệt.

Chúng ta cần phải tìm hiểu thêm rằng : Sự giải-thích trái ngược giới-luật giữa hai phái, đó là một nguyên-nhân trong các nguyên-nhân, hay là một sự kết-quả trong các sự kết-quả. Bởi vì nhân tạo ra quả, đồng thời cái quả ấy trở thành cái nhân ; nhân và quả cứ tiếp-tục nhau mãi, đó là chưa kể tới những món duyên-phù-trợ, mới đủ sức kết-quả. Nếu không có các trợ-duyên, dù có nhân cũng không thành quả.

298. **V.** Xin nhắc lại những giai-đoạn dạy Đạo nào của đức Thế-tôn, có thể làm nguyên-nhân phân-chia hai phái Tiểu-thừa và Đại-thừa.

Đ. Nguyên-nhân sâu-xa chia ra Tiểu-thừa và Đại-thừa là tại trình-độ bất-đồng, do căn-cơ lợi, độn (1) khác nhau. Vì lẽ đó, thế-hệ truyền-giáo của đức Thế-tôn chia hẳn làm hai thời-kỳ : Thời-kỳ thứ nhất, gần bốn chục năm, Phật dạy Tiểu-thừa. Thời-kỳ thứ nhì, gần mười năm, Phật dạy Đại-thừa. Do theo thời-gian ấy, non bốn chục năm, đại đa số Tỷ-kheo chỉ biết có giáo-lý Tiểu-thừa mà không hề biết giáo-lý Đại-thừa ra làm sao. Trái lại, non mười năm sau, phần nhiều các vị Tỷ-kheo chỉ biết có Đại-thừa, mà không rõ Tiểu-thừa là gì.

299. **V.** Do nguyên-nhân nào, mà đức Thế-tôn truyền dạy Tiểu-thừa trước ?

Đ. Xem lịch-sử Phật, thấy nói rằng : Thái-tử sau-khi đắc Đạo vô thượng bồ-đề, Ngài thấy rằng cái Đạo của Ngài quá cao-siêu, huyền-diệu, sợ di Ngài đạt được một nền giáo-lý thâm-sâu như thế, là nhờ lịch-kiếp tu-hành. Nay chúng-sanh căn-cơ trình-độ thấp kém, không thể nào học được đạo mầu của Ngài, vì lẽ ấy, Ngài muốn nhập Niết-bàn, chớ không muốn mở đạo dạy đời. Trong khi đó, Phạm-Chi hiện xuống tha-thiết yêu-cầu Ngài trụ thế đặng mở đạo dạy đời, dlu-dắt quần-sanh thoát khỏi sông mê bể khổ. Đức Thế-tôn xét lại lời yêu-cầu ấy và suy nghĩ rằng : « Ta phải giấu pháp thiệt mà mở pháp quyền, phải tùy theo căn-cơ mà độ sanh. Lần lần thành-thục, chừng đó ta sẽ nói pháp viên-đốn độ chúng-sanh, đến chỗ đạo mầu của chư Phật chẳng muộn. »

Vì lý-do trên đây, trong bốn mươi lăm năm dạy Đạo, gần bốn mươi năm dạy Tiểu-thừa. Trong khoảng thời-gian ấy, các hàng Nhị-thừa (Thỉnh-văn Duyên-giác), kể thì theo hầu Phật năm năm, hoặc mười năm, người thì mười lăm, hai chục năm, hai mươi lăm năm, nhiều lắm là ba chục năm, rồi cũng rời đức Phật mà đi tứ-phương, sống cái đời truyền-giáo.

Xem thế thì biết rằng, nhiều vị học Tiểu-thừa mà không biết Đại-thừa là gì. Trái lại, cũng có những vị sa-môn, vì lợi-căn, nên tuy mới vô, nhưng nhằm thời-kỳ Phật dạy Đại-thừa, nên không biết Tiểu-thừa ra sao. Nhưng lý-do ấy, theo thiền-kiến của chúng tôi, cũng chưa đủ kết-quả phân-chia lưỡng-phaí, bất quá là một nguyên-nhân trong các nguyên-nhân mà thôi. Chúng ta cần phải tìm nhiều lý-do khác nữa, mới rõ sự thật một cách chắc-chắn hơn.

(1) Lợi là lanh-lợi, độn là ngu-độn